

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lữ Kim Hằng;
2. Bà Thái Thị Thủy Tiên;

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Chị Trần Thị Mỹ D – sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn CL3, xã CH, huyện Cam Lâm, Khánh Hòa.

- Anh Lê Quang T – sinh năm 1990

Địa chỉ: tổ 3, ấp CS, xã XM, huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ D và anh Lê Quang T.

- Về con chung: giao cháu Lê Ngọc Ngừ Y – sinh ngày 11/4/2016 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh T cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Y là 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 trên số tiền chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

Khi cần thiết, chị D – anh T được quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: theo anh chị là không có và không có ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: chị D phải nộp 300.000 đồng án phí LHST. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ (biên lai thu số 004781 ngày 05/3/2019) thành án phí. Chị Diệu đã nộp đủ án phí.

Anh T nộp 300.000 đồng án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- THA huyện
- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Mỹ (giấy CNKH số 58/2015)
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng